TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HSST

Ngày 12/03/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bỉnh Quyền

Bà Trịnh Thị Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hằng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Dương Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2020/HSST ngày 19 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXX-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn Tr - Sinh ngày 02/6/1987. Tại: thôn Xa Vệ, xã Hoằng T, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Trú tại: thôn Xa Vệ, xã Hoằng T, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Lê Văn Sơn và bà Lê Thị Báu; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Năm 2005, bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 03 năm tù về tội Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia.

- Năm 2006, bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Năm 2010, bị TAND huyện Hoằng Hóa xử phạt 04 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Năm 2014, bị TAND huyện Hoằng Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2.2 Người bị hại**:** - Anh Lê Nguyên Bộ, sinh năm 1978. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn trinh Nga, xã Hoằng Trinh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2.3 Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đỗ Thị Chuông, sinh năm 1956. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Qúy Thượng, thị Trấn Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Lê Thị Sơn, sinh năm 1956. Vắng mặt

  Địa chỉ: thôn Xa Vệ, xã Hoằng Trung, Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Lê Thị Hiền, sinh năm 1982. Vắng mặt

  Địa chỉ: thôn Nghĩa Trang, xã Hoằng Kim, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02h ngày 01/12/2019, để lấy tiền chi tiêu và sử dụng cá nhân nên Lê Văn Tr đã sử dụng chiếc xe đạp mini màu trắng mượn của bà Lê Thị Sơn (trước đó) ở cùng thôn đi từ xã Hoằng Trung đến xã Hoằng Trinh tìm kiếm các gia đình sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp. Đến khu vực ngã tư Nghĩa Trang, Tr nhặt được 01 chiếc bì xác rắn nhằm mục đích đựng tài sản sau khi trộm cắp. Đến khu vực nhà anh Lê Nguyên Bộ dựng xe vào lề đường núi Đẻn rồi trèo qua tường rào đột nhập vào và trộm 06 (sáu) con gà bỏ vào bì xác rắn cùng 01 chiếc máy xay đa năng mang ra ngoài để ở lề đường bên cạnh khu làm lăng mộ rồi quay lại nhà kho tiếp tục trộm 01 chiếc cân đồng hồ lò xo màu xanh loại 100kg mang ra đặt toàn bộ số tài sản trộm cắp được lên xe đạp và đi theo Quốc lộ 1A để tiêu thụ. Đến khu vực Cầu Lèn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa thì gặp 01 người phụ nữ không quen biết bán 06 (sáu) con gà cho người phụ nữ trên với giá 770.000đ (bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) và vứt chiếc bì xác rắn xuống sông Cầu Lèn. Tr tiếp tục đi đến quán tạp hóa của bà Đỗ Thị Chuông bán chiếc máy xay đa năng cho bà Chuông lấy 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) rồi đạp xe về nhà cất giấu chiếc cân đồng hồ vào khu vực bếp. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã khám xét và thu giữ chiếc cân trên. Toàn bộ số tiền bán tài sản trộm cắp, Tr đã sử dụng tiêu xài cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 54/HĐĐG-HH ngày 04/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS kết luận:

- 01 (một) máy xay đa năng, nhãn hiện Điện máy Hà Nội, công suất 900W trị giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

- 01 (một) cân đồng hồ lò xo màu xanh, nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại 100kg trị giá 900.000đ (chín trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 21/CTr - VKSHH ngày 17 tháng 02 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa đã truy tố bị cáo Lê Văn Tr về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn Trinh. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" với mức hình phạt đối với Lê Văn Trinh từ 12 đến 18 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam.

Về dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu, nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Lê Văn Tr trình bày: Bị cáo thấy được lỗi lầm của mình chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo Lê Văn Tr lợi dụng nhà anh Lê Nguyên Bộ không có người trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tổng tài sản trộm cắp trị giá 2.400.000đồng(Hai triệu bốn trăm ngàn đồng). Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai có trong tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo Lê Văn Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội " Trộm cắp tài sản", tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại

khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo Lê Văn Tr đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần có một hình phạt tương xứng đối với mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo lao động, học tập trở thành người có ích cho xã hội đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Nhân thân: - Năm 2005, bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 03 năm tù về tội Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia.

- Năm 2006, bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Năm 2010, bị TAND huyện Hoằng Hóa xử phạt 04 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Năm 2014, bị TAND huyện Hoằng Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo không lấy đó làm bài học nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ sức giáo dục và răn đe.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú .Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội ngoài hình phạt chính có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ năm triệu đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có công ăn việc làm, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần dân sự: Tài sản đã trả lại cho bị hại nên bị hại không yêu cầu gì. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong vụ án này còn có hành vi của bà Lê Thị Sơn đã cho Lê Văn Trinh mượn chiếc xe đạp. Do bà Sơn không biết về việc Trinh sử dụng xe đạp để trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ xe đạp trên.

Đới với 06 con gà do bị cáo đã bán cho người đi đường không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không thu được vật chứng, anh Lê Nguyên bộ là bị hại cũng không có đề nghị. Do

đó Hội đồng định giá đã căn cứ Điều 10 Nghị định 30/2018/NĐ-CP của chính phủ về việc từ chối việc định giá tài sản đối với 06 con gà.

Về án phí: Bị cáo phải chịu phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Tr:18(Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/12/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn Tr chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-VKSND h.Hoằng Hóa;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
-Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
-Công an h.Hoằng Hóa;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
-Bị cáo;
- Người bị hại;
-UBND xã; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Phương